**HỆ THỐNG QUẢN LÝ   
HTX VẬN TẢI Ô TÔ TP.NINH BÌNH**

|  |  |
| --- | --- |
| **THÔNG TIN DỰ ÁN** | |
| **Thành viên dự án** | * Trần Quang Thụy (Leader) * Hoàng Tiến Tùng * Nguyễn Trường Giang * Trần Quang Giang |
| **Chủ đầu tư** | HTX VẬN TẢI Ô TÔ TP.NINH BÌNH |
| **Địa điểm** | Bến xe khách Ninh Bình, Phường Thanh Bình, TP. Ninh Bình |
| **Thời gian** | 2013-2015 |

**-Ninh Bình, 12/2012-**

Menu

[Lời cảm ơn 3](#_Toc374690699)

[I. Giới thiệu 4](#_Toc374690700)

[II. Đặt vấn đề 4](#_Toc374690701)

[IV. Database design/Structure 9](#_Toc374690702)

[1. Table detail 9](#_Toc374690703)

[1. Database Diagram 12](#_Toc374690704)

# Lời cảm ơn

Chúng tôi muốn cảm ơn tất cả những người đã được hỗ trợ tinh thần và giúp chúng tôi thực hiện dự án thành công.  
Chúng tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn của chúng tôi đến đội dự án tại Trụ sở chính, người hướng dẫn và giúp đỡ chúng tôi. Đặc biệt là ông Trần Quang Thụy, người đã đề nghị xây dựng, và giúp phát triển các phân tích xử lý.

Chúng tôi cũng xin bày tỏ lòng biết ơn của tôi đến tất cả các thành viên trong dự án.

Và cuối cùng, chúng tôi muốn cảm ơn đến tất cả bạn bè, đồng nghiệp đã ý kiến ​​đóng trong quá trình xây dựng hệ thống.

# Giới thiệu

Hợp tác xã vận tải ô tô TP Ninh Bình được thành lập  ngày 30.10.1995 theo giấy phép số 09-07A-0013 cấp ngày 17/11/199 của Ủy ban Nhân Dân Tỉnh Ninh Bình; Hoạt động theo giấy phép kinh doanh cấp thay đổi lần 1 số 09-07A-0013 ngày 04/01/2012) của Ủy ban Nhân dân Thành phố Ninh Bình.

HTX  luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế cho nhà nước. Luôn cập nhật và phổ biến kịp thời các thông tin của ngành. Hướng dẫn xã viên chấp hành đúng và đầy đủ các quy định pháp luật được nhà nước ban hành. Trong giao dịch kinh tế với các đối tác khách hàng, HTX luôn thể hiện tinh thần phục vụ khách hàng là chính. Hợp tác trong tinh thần tôn trọng, hỗ trợ để HTX và xã viên cùng phát triển.

# Đặt vấn đề

HTX vận tải ôtô TP.Ninh Bình Là một loại hình hợp tác xã hoạt động chuyên về dịch vụ, hỗ trợ vận tải Hành khách bao gồm các tuyến xe cố định và xe hợp đồng, các dịch vụ liên quan đến ngành vận tải.

Với mục đích chuyên nghiệp hóa thay cho sổ sách chứng từ như hiện nay, nhằm nâng cao công việc quản lý, tính toán nhanh, chính xác, tiết kiệm thời gian. Góp phần cho HTX phát triển vững mạnh yêu cầu đặt ra là cần có một hệ thống quản lý thực hiện các nhiệm vụ:

* Lưu trữ hồ sơ nhân viên, xã viên của HTX.
* Lưu trữ phiếu thu, phiếu chi của HTX.
* Nhập bảng tính công, lương cho nhân viên.
* Lưu trữ được hồ sơ xe, hồ sơ về luồng tuyến.
* Lưu trữ vé, Sổ nhật trình, Tem tuyến.

1. **Menu Hệ Thống**
   * Thông số hệ thống
   * Sao lưu
   * Phục hồi
   * Thay đổi mật khẩu
   * Quyền quản trị
2. **Danh Mục**
   * Danh mục nhân viên, bộ phận
   * Danh mục xe
   * Danh mục luồng tuyến
   * Danh mục vé, tem tuyến, snt
   * Đơn vị tính
   * DM Tài sản
3. **Nghiệp vụ**
   * Thu tiền
   * Chi tiền
   * Tạm ứng, hoàn ứng NV
   * Chấm công, tính lương
   * Quản lý XNT Vé
   * QL XNT Tem tuyến, SNT
   * QL Việc nộp hóa đơn dầu, sửa chữa…
   * QL Việc xuất Hóa đơn VCHK (VAT)
4. **Báo cáo**
   * Thống kê Thu – Chi
   * Thuyết minh thu
   * Thuyết minh chi
   * BC Tổng hợp tài chính
   * BC Tổng hợp công nợ phải thu, phải trả
   * BC Danh sách xe, danh sách luồng tuyến
   * BC danh sách nhân viên, lái xe
   * Thông kê hóa đơn dầu
5. Qui trình xử lý thông tin.
   * Phương tiện đưa vào Khai Thác, Bổ Sung, thay thế:

Qui trình xử lý thông tin, dữ liệu



1. Xã viên:

* Cung cấp giấy liên quan đến phương tiện, hoàn thiện hồ sơ theo mẫu của HTX
* Xã viên khi tham gia vào htx, đóng lệ phí, các khoản phí khác, nộp hóa đơn dầu, sửa chữa… theo qui định HTX

1. HTX:

* Căn cứ vào hồ sơ của xã viên gửi, làm thủ tục theo qui định của HTX, và theo mẫu HTX.
* Chuẩn bị hồ sơ theo mẫu của Bộ GTVT để trình sở GTVT 2 đầu tuyến, xin chấp thuận Mở tuyến, khai thác, bổ sung, thay thế xe vào hoạt động trên tuyến.
* Theo dõi thiết bị giám sát hành trình đã được xã viên lắp cho phương tiện chưa. Nếu chưa thì yêu cầu xã viên lắp đặt
* HTX căn cứ vào chấp thuận của sở để ký hợp đồng với 2 đầu bến xe
* Cấp sổ lệnh vận chuyển, tem tuyến, vé… cho xã viên
* Căn cứ vào Hồ sơ của xã viên, htx quản lý hồ sơ của từng xã viên cũng như quản lý luồng tuyến, số xe tham gia trên tuyến, quản lý thu, chi….

1. Sở GTVT:

* Ra chấp thuận mở tuyến, khai thác, bổ sung xe cho đơn vị
* Tem tuyến cố định

1. Bến xe:

* Căn cứ vào chấp thuận của cơ quan quản lý, để ký hợp đồng với doanh nghiệp, htx.





# Database design/Structure

## Table detail

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Table: HosoxeDB** | | | | |
| **Field Name** | **Data Type** | **Null** | **Key** | **Description** |
| hs\_ID | int | No | PK | Khóa chính, tự động tăng |
| hs\_Bienso | varchar | Yes |  | Biển số xe |
| hs\_Soghe | varchar) | Yes |  | Số ghế |
| hs\_Nhanhieu | varchar | Yes |  | Nhãn hiệu (County, Samco..) |
| hs\_Namsanxuat | varchar | Yes |  | Năm sản xuất |
| hs\_Sokhung | varchar | Yes |  | Số khung xe (9S000055,...) |
| hs\_Somay | varchar | Yes |  | Số máy ( 896789666,...) |
| hs\_Mauson | varchar | Yes |  | Màu sơn của xe (Đỏ, trắng,...) |
| hs\_Noisanxuat | varchar | Yes |  | Nơi sản xuất |
| hs\_Datehtx | datetime | Yes |  | Ngày vào hợp tác xã |
| hs\_Datedangkiem | datetime | Yes |  | Hạn đăng kiểm |
| hs\_Datebaohiem | datetime | Yes |  | Hạn Bảo hiểm dân sự |
| hs\_Datephuhieu | datetime | Yes |  | Hạn phù hiệu xe |
| hs\_Sohuu | varchar | Yes |  | Sở hữu (HTX, cá nhân, ....) |

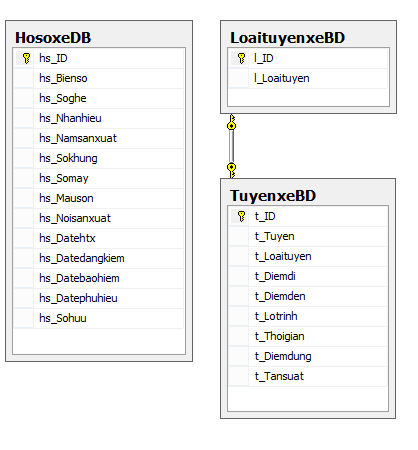
|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Table: LoaituyenDB** | | | | |
| **Field Name** | **Data Type** | **Null** | **Key** | **Description** |
| l\_ID | int | No | PK | Khóa chính, tự động tăng |
| l\_Loaituyen | varchar | Yes |  | Loại tuyến xe |

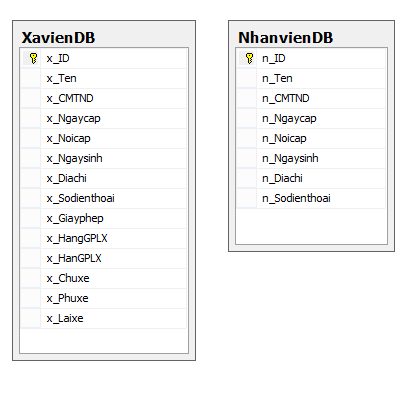
|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Table: TuyenxeDB** | | | | |
| **Field Name** | **Data Type** | **Null** | **Key** | **Description** |
| t\_ID | int | No | PK | Khóa chính, tự động tăng |
| t\_Tuyen | varchar | Yes |  | Loại tuyến xe |
| t\_Loaituyen | varchar | Yes | FK | Khóa phụ Bảng Loại tuyến |
| t\_Diemdi | varchar | yes |  | Điểm đi |
| t\_Diemden | varchar |  |  | Điểm đến |
| t\_Lotrinh | varchar |  |  | Lộ trình lái xe |
| t\_Thoigian | varchar |  |  | Thời gian xuất bến |
| t\_Diemdung | varchar |  |  | Điểm dừng đỗ xe |
| t\_Tansuat | varchar |  |  | Tần suất/tháng |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Table: XavienDB** | | | | |
| **Field Name** | **Data Type** | **Null** | **Key** | **Description** |
| x\_ID | int | No | PK | Khóa chính, tự động tăng |
| x\_Ten | varchar | Yes |  | Tên xã viên |
| x\_CMTND | varchar | Yes |  | Chứng minh thư nhân dân |
| x\_Ngaycap | varchar | Yes |  | Ngày cấp CMTND |
| x\_Noicap | varchar | Yes |  | Nơi cấp |
| x\_Ngaysinh | datetime | Yes |  | Ngày sinh |
| x\_Diachi | varchar | Yes |  | Địa chỉ, quê quán |
| x\_Sodienthoai | varchar | Yes |  | Số điện thoại cá nhân |
| x\_Giayphep | varchar | Yes |  | Giấy Phép lái xe (Xã viên là Lái, phụ xe) |
| x\_HangGPLX | datetime | Yes |  | Hạng giấy phép lái xe |
| x\_HanGPLX | datetime | Yes |  | Hạn giấy phép lái xe |
| x\_Chuxe | bit | Yes |  | Xã viên là chủ xe |
| x\_Phuxe | bit | Yes |  | Xã viên là phụ xe |
| x\_Laixe | bit | Yes |  | Xã viên là lái xe |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Table: NhanvienDB** | | | | |
| **Field Name** | **Data Type** | **Null** | **Key** | **Description** |
| n\_ID | int | No | PK | Khóa chính, tự động tăng |
| n\_Ten | varchar | Yes |  | Tên xã viên |
| n\_CMTND | varchar | Yes |  | Chứng minh thư nhân dân |
| n\_Ngaycap | varchar | Yes |  | Ngày cấp CMTND |
| n\_Noicap | varchar | Yes |  | Nơi cấp |
| n\_Ngaysinh | datetime | Yes |  | Ngày sinh |
| n\_Diachi | varchar | Yes |  | Địa chỉ, quê quán |
| n\_Sodienthoai | varchar | Yes |  | Số điện thoại cá nhân |
| n\_Taikhoan | varchar |  |  | Tài khoản ngân hàng.Nếu có |

## Database Diagram





1. Database Diagram

